TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2019
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngọ Thị Thanh Hảo;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thu Hương
2. Ông Nguyễn Văn Môn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang: Bà Đặng Minh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 29/8/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 242/2019/TLST-HNGĐ ngày 19/6/2019 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đ□a vụ án ra xét xử số 70/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/8/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Giáp Thị Anh, sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Thôn Sòi, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở hiện tại: Thôn Cầu, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Lưu Văn Tiến, sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Thôn Sòi, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

+ Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/6/2019, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là chị Giáp Thị Anh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lưu Văn Tiến lấy nhau là tự nguyện có được tự do tìm hiểu, hai gia đình có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán.Có đăng ký kết hôn vào ngày 27 tháng 11 năm 2015 tại UBND xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay tại gia đình nhà anh Tiến. Thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng chị phát sinh từ năm 2017, nguyên nhân mâu thuẫn do anh Tiến ham chơi, phá phách tài sản của gia đình, chị có khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Tiến không thay đổi mà vẫn tiếp tục chơi bời, cờ bạc. Ngoài ra anh Tiến và gia đình anh Tiến còn có những lời lẽ xúc phạm chửi bới chị khiến chị không chịu được, chị đã phải bỏ về nhà mẹ đẻ chị từ tháng 12 năm 2018 và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn anh Tiến.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Lưu Quang Huy, sinh ngày 04/6/2016, hiện nay cháu Huy đang sống cùng với chị. Khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu anh Tiến phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị không muốn con chị sống cùng gia đình anh Tiến do anh Tiến nợ nần quá nhiều, môi trường gia đình của anh Tiến không tốt, không đảm bảo được sự giáo dục tốt nhất cho con chị.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Anh trình bày: Chị xác định không còn tình cảm với anh Tiến, chị thiết tha đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tiến để chị còn ổn định cuộc sống. Chị đã cho anh Tiến nhiều cơ hội để sửa chữa nhưng anh Tiến vẫn không sửa chữa được. Tình cảm vợ chồng không còn, có níu kéo thì khi về chung sống vợ chồng cũng không có hạnh phúc mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển của con. Chị vẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tiến và cho chị được nuôi con chung là cháu Lưu Quang Huy, chị không yêu cầu anh Tiến phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị kinh doanh ngoài thu nhập mỗi tháng từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 triệu đồng.

+ Tại bản tự khai, quá trình tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa bị đơn là anh Lưu Văn Tiến trình bày: Anh đăng ký kết hôn với chị Giáp Thị

Anh vào ngày 27 tháng 11 năm 2015 tại UBND xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, trước khi kết hôn vợ chồng được tự do tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện và có được tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay. Thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc.

Mâu thuẫn của vợ chồng anh phát sinh từ cuối năm 2017, nguyên nhân mâu thuẫn một phần do anh có chơi bời nợ nần dẫn đến việc vợ chồng bất đồng quan điểm và cãi cọ nhau. Tuy nhiên nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do chị Anh mâu thuẫn với gia đình anh. Chị Giáp Thị Anh đã bỏ về nhà mẹ đẻ từ tháng 1 năm 2019 đến nay không về. Mặc dù anh đã nhiều lần sang động viên và hòa giải nhưng không có kết quả, chị Anh vẫn không đồng ý hòa giải và kiên quyết xin ly hôn anh. Vợ chồng ly thân từ tháng 4 năm 2019 đến nay. Nay anh không đồng ý ly hôn chị Anh vì mặc dù tình cảm vợ chồng không còn nhưng anh rất thương con anh, nếu vợ chồng ly hôn sẽ rất ảnh hưởng đến cuộc sống và tâm lý của con. Do đó anh đề nghị Tòa án cho anh thêm thời gian để anh hòa giải, động viên chị Anh rút đơn để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lưu Quang Huy, sinh ngày 04/6/2016, hiện nay cháu Huy đang sống cùng với chị Anh. Trường hợp chị Anh kiên quyết xin ly hôn thì anh đồng ý giao con chung cho chị Anh nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh và chị Anh tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Tiến trình bày: anh đề nghị Tòa án cho anh thêm một thời gian để anh hòa giải và khuyên chị Anh rút đơn vợ chồng về đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái. Anh biết thời gian vợ chồng chung sống anh có chơi bời, dẫn đến nợ nần, nhưng đến nay anh đã trả nợ gần xong, anh đang cố gắng làm để trả hết nợ. Anh biết mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu là do anh. Trường hợp chị Anh nhất quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý nhưng không phải thời gian này. Nếu ly hôn anh đồng ý để chị Anh nuôi con vì con còn bé.

**** Tài liệu chứng cứ thu thập được:***

+ Tại biên bản xác minh ngày 07/8/2019 ông Lưu Văn Ba là bố đẻ anh Tiến cung cấp: Năm 2015 sau khi anh Tiến kết hôn với chị Giáp Thị Anh và về

chung sống với gia đình ông tại thôn Sòi, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Vợ chồng chúng sống hòa thuận đến năm 2018 do anh Tiến chơi bời thua lỗ, chị Anh đã đưa con về nhà mẹ đẻ chị Anh ở từ tháng 01/2019, anh Tiến, chị Anh ly thân từ đó đến nay. Về con chung chị Anh và anh Tiến có một con chung là cháu Lưu Quang Huy sinh ngày 04/6/2016, hiện nay đang ở với chị Anh.

+ Tại biên bản xác minh ngày 07/8/2019 đại diện chính quyền địa phương thôn Sòi, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang cung cấp: Chị Giáp Thị Anh và anh Lưu Văn Tiến là vợ chồng và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương. Không biết vợ chồng chị Anh, anh Tiến mâu thuẫn như thế nào mà chị Anh không ở cùng nhà với anh Tiến từ đầu năm 2019 đến nay..

- Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các bên không thống nhất về việc giải quyết vụ án. Tòa án tiếp tục mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Anh vẫn kiên quyết ly hôn, còn anh Tiến mong muốn có thời gian để vợ chồng đoàn tụ.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Giáp Thị Anh và xử cho chị Anh được ly hôn anh Lưu Văn Tiến. Về con chung: Giao cháu Lưu Quang Huy, sinh ngày 04/6/2016 cho chị Anh trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Anh, anh Tiến không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Về án phí: Chị Giáp Thị Anh phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giáp Thị Anh và anh Lưu Văn Tiến kết hôn ngày 27/11/2015 trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Hôn nhân giữa chị Anh và anh Tiến là tự nguyện,

không vi phạm các điều cấm kết hôn phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Về quá trình chung sống của vợ chồng thì thấy: Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Tiến chơi bời cờ bạc dẫn đến việc bất đồng quan điểm sống và thường xuyên xích mích, cại cọ nhau. Chị Anh đã bỏ về nhà mẹ đẻ sống từ tháng 01 năm 2019 đến nay và vợ chồng hiện đang ly thân, mặc dù gia đình khuyên giải, anh Tiến nhiều lần sang động viên nhưng chị Anh vẫn không đồng ý về đoàn tụ. Còn anh Tiến thì không đồng ý ly hôn, anh muốn có thời gian để vợ chồng hòa giải về đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái và anh cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu do anh. Tòa án cũng đã hòa giải nhiều lần, nhưng chị Anh kiên quyết ly hôn và xác định tình cảm vợ chồng không còn chị Anh không đồng ý ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Giáp Thị Anh là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Anh và anh Tiến có một con chung là cháu Lưu Quang Huy, sinh ngày 04/6/2016. Hiện cháu đang chung sống với chị Anh. Chị Anh có nguyện vọng nuôi con, anh Tiến cũng đồng ý giao con cho chị Anh nuôi dưỡng. Để đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho cháu Huy cần giao cháu Huy cho chị Anh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Anh không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[5] Anh Tiến có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.Vì lợi ích của người con nên Toà án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc bên không nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[6] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Anh và anh Tiến xác định không có và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Anh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và theo điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Giáp Thị Anh được ly hôn anh Lưu Văn Tiến.

2.2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Lưu Quang Huy, sinh ngày 04/6/2016 cho chị Giáp Thị Anh nuôi dưỡng. Anh Tiến không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Anh không yêu cầu.

Anh Tiến có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

2.3. Về án phí: Chị Giáp Thị Anh phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Anh đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001879 ngày 19/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Bắc Giang,
- CCTHADS TP. Bắc Giang,
- UBND xã Đồng Sơn,
thành phố Bắc Giang.
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngọ Thị Thanh Hảo